

## LỊCH GIẢNG THỰC TẬP KỸ SINH HỌC LỚP Y VIỆT ĐỨC (NĂM 3) – NĂM HỌC 2018 – 2019

| BUỔI | NỘI DUNG GIẢNG DẠY                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | NGÀY                                       |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| 1    | <p><b>Th. BS. Hoàng Thúy Hằng, KTV. Thúy, KTV. Vương</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– LT: Chẩn đoán ký sinh trùng đường ruột</li> <li>– Quan sát tiêu bản mẫu / mẫu vật:</li> <li>* Hình thể các đơn bào: <i>Entamoeba histolytica</i>, <i>Entamoeba coli</i>, <i>Giardia lamblia</i>, <i>Trichomonas vaginalis</i>, <i>Cryptosporidium</i> sp.</li> <li>* Bộ dụng cụ các phương pháp XN chẩn đoán KST đường ruột: soi tươi, Graham, Formaline ether, Willis, Kato-Katz, Baermann, Harada Mori, Sasa.</li> <li>* Một số cấu trúc của giai đoạn trưởng thành, hình thể trứng và ấu trùng hiện diện trong phân và mô sinh thiết của các loại giun đã học.</li> <li>* Hình thể giai đoạn trưởng thành, trứng của các loại sán: <i>Taenia</i> spp., sán lá nhỏ ở gan, sán lá lớn, <i>Paragonimus</i> sp. và nang ấu trùng <i>Taenia solium</i>.</li> <li>* Giun, sán trưởng thành ngâm trong formol 10% hoặc gắn trên tiêu bản.</li> <li>* KCTG của <i>Gnathostoma</i>.</li> <li>* KCTG của sán lá (ốc <i>Planorbis</i>, <i>Melanooides</i>, <i>Bithynia</i>, <i>Lymnaea</i>).</li> <li>* Hình thể các giai đoạn phát triển của muỗi <i>Aedes</i> spp., <i>Culex</i> spp., <i>Anopheles</i> spp., <i>Mansonia</i> spp., cái ghê, chí, rận, rệp, ve.</li> <li>* Bèo cái <i>Pistia stratiotes</i>, bèo tai chuột.</li> </ul> | <p>Thứ tư,<br/>14/11/18<br/>7g30 – 11g</p> |
| 2    | <p><b>Th. BS. Hồ Thị Hoài Thu, KTV. Phương, KTV. Quyên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Chẩn đoán ký sinh trùng trong máu/ mô</li> <li>– Chẩn đoán vi nấm</li> <li>– Quan sát tiêu bản mẫu / mẫu vật:</li> <li>* Hình thể các giai đoạn phát triển của <i>P. falciparum</i>, <i>P. vivax</i>, <i>P. malariae</i>, <i>P. ovale</i>, <i>T. gondii</i>, phôi giun chỉ trong phết máu ngoại vi nhuộm Giemsa.</li> <li>* Tế bào máu ngoại vi.</li> <li>* Bộ dụng cụ kỹ thuật Knott và XN máu tìm KST SR.</li> <li>* Hình thể của vi nấm <i>P. orbiculaire</i>, Dermatophytes, <i>Candida</i> spp., <i>C. neoformans</i>, <i>P. marneffeii</i>, <i>Aspergillus</i> spp. trên phết ướt bệnh phẩm hoặc phết nhuộm mô bệnh.</li> <li>* Dụng cụ xét nghiệm vi nấm, canh cấy nấm men và nấm sợi.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>Thứ tư,<br/>21/11/18<br/>7g30 – 11g</p> |

**Ghi chú:**

\* Địa điểm: Phòng thực tập Bộ môn Kỹ sinh, khu A2, lầu 1.

TP. HCM, ngày      tháng      năm 2018

**PHÓ TRƯỞNG BỘ MÔN**